

TỔNG CÔNG TY THÉP VN-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN
GANG THÉP THÁI NGUYÊN

Số: **366**/TB-GTTN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày **11** tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc điều chỉnh số lượng hàng hoá

Căn cứ thông báo số 363/TB-GTTN về việc mời chào giá cạnh tranh cung cấp vật tư ngày 10/7/2025 của TISCO được đăng tải trên website của TISCO tại địa chỉ www.tisco.com.vn, mục thông báo mời thầu. Theo thông báo, TISCO mời chào giá các loại vật tư cho sửa chữa lò cao số 2- Lò gió nóng với số lượng, các yêu cầu chỉ tiêu chất lượng vật tư (có đơn hàng kèm theo).

Sau khi cân đối và tính toán lại các loại vật tư cho sửa chữa lò cao số 2- Lò gió nóng do có một số sự thay đổi so với đơn hàng trước, nên TISCO xin thông báo đến Quý khách hàng điều chỉnh số lượng vật tư mời chào giá cạnh tranh tại thông báo số 363/TB-GTTN ngày 10/7/2025 (có đơn hàng kèm theo thông báo này).

Các nội dung khác không đề cập đến giữ nguyên để thực hiện theo thông báo số 363TB-GTTN ngày 10/7/2025 của TISCO được đăng tải trên website của TISCO tại địa chỉ www.tisco.com.vn, mục thông báo mời thầu.

Liên hệ: Tại Tổ Vật tư xuất nhập khẩu- Phòng kế hoạch kinh doanh- TISCO.

Địa chỉ: Phường Gia Sàng- Tỉnh Thái Nguyên

Tel: 02083833563

Fax: 02083836421

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các khách hàng
- Lưu VT, KHKD (VTXNK-3b)

TỔNG GIÁM ĐỐC



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Hà Tuấn Hưng

Ngày tháng 7 năm 2025

ĐƠN HÀNG VẬT TƯ VÀ CÁC YÊU CẦU CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ SỬA CHỮA LÒ CAO SÓ 2-LÒ GIÓ NÓNG
(Theo thông báo số: **366** /TB-GTTN, ngày **11** /7/2025)

STT	Tên vật tư, hàng hóa	Vật liệu	Ký mã hiệu, số bản vẽ	Xuất xứ hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Đơn trọng (Kg) (±0,2Kg)	Tổng trọng (Kg)	Ghi chú
1	Gạch ô 48%	RL-48	VN02T26-9	Việt Nam	Viên	28.496	5,80	165.277	
2	Gạch ô 65%	RL-65	VN02T26-9	Việt Nam	Viên	21.506	6,50	139.789	
3	Gạch ô 70%	RL-70	VN02T26-9	Việt Nam	Viên	10.753	6,70	72.045	
4	Gạch R4 (Tường lò)	RL-70	Bản vẽ kèm theo	Việt Nam	Viên	1.458	9,27	13.516	
5	Gạch R6 (Tường lò)	RL-70	Bản vẽ kèm theo	Việt Nam	Viên	480	8,63	4.142	
6	Gạch RS7 (Tường lò)	RL-70	Bản vẽ kèm theo	Việt Nam	Viên	8.930	10,01	89.389	
7	Gạch RS8 (Tường lò)	RL-70	Bản vẽ kèm theo	Việt Nam	Viên	643	8,52	5.478	
8	Gạch RS9 (Tường lò)	RL-70	Bản vẽ kèm theo	Việt Nam	Viên	611	8,42	5.145	
9	Gạch RS10 (Tường lò)	RL-70	Bản vẽ kèm theo	Việt Nam	Viên	611	7,99	4.882	
10	Gạch 1# (Vòm lò)	RL-70	Bản vẽ kèm theo	Việt Nam	Viên	3.952	10,76	42.524	
11	Gạch 2# (Vòm lò)	RL-70	Bản vẽ kèm theo	Việt Nam	Viên	1.798	9,80	17.620	
12	Gạch 3# (Vòm lò)	RL-70	Bản vẽ kèm theo	Việt Nam	Viên	158	8,73	1.379	
13	Gạch 4# (Vòm lò)	RL-70	Bản vẽ kèm theo	Việt Nam	Viên	18	25,56	460	
14	Gạch cao nhôm Tc-21	RL-70	Bản vẽ kèm theo	Việt Nam	Viên	1.270	3,30	4.191	
15	Gạch cao nhôm Tc-22	RL-70	Bản vẽ kèm theo	Việt Nam	Viên	9.547	3,54	33.796	
16	Gạch cao nhôm Tc-23	RL-70	Bản vẽ kèm theo	Việt Nam	Viên	3.410	3,86	13.163	
17	Gạch cao nhôm nhẹ Tz-3	LG-08	Bản vẽ kèm theo	Việt Nam	Viên	15.192	1,70	25.826	
18	Gạch cao nhôm nhẹ Tc-22	LG-08	Bản vẽ kèm theo	Việt Nam	Viên	3.059	1,15	3.518	
19	Gạch cao nhôm nhẹ Tc-23	LG-08	Bản vẽ kèm theo	Việt Nam	Viên	3.893	1,26	4.905	

0010
ÔNG
Ớ P
ANG
THAI NG
DUYÊN

STT	Tên vật tư, hàng hóa	Vật liệu	Ký mã hiệu, số bản vẽ	Xuất xứ hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Đơn trọng (Kg) (±0,2Kg)	Tổng trọng (Kg)	Ghi chú
	Tổng gạch cao nhôm 70							235.685	
	Tổng gạch cao nhôm nhẹ							34.249	
	Tổng gạch ô (RL48,65,70)							377.111	
	Tổng cộng gạch các loại							647.045	

Ghi chú: Bản vẽ và bảng chi tiêu hoá lý vật liệu chịu lửa theo bảng kèm theo tại thông báo số 363/TB-GTTN ngày 10/7/2025 đã đăng tải trên Wb của TISCO.

